

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày 14-8-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Hoài.
2. Ông Đỗ Duy Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Xuyên tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Nhật Tân- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 đối với:

1. Bị cáo Đỗ Văn Th, sinh ngày 05 tháng 3 năm 1986, tại huyện Hậu L, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn Cách, xã Tuy Lộc, huyện Hậu L, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Huy Th, sinh năm: 1947; Con bà: Nguyễn Thị N (đã chết); Vợ: Phạm Thị L, sinh năm: 1991; Con: Có 01 con, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Th bị bắt tạm giữ từ ngày 06/04/2023 đến ngày 11/04/2023 được tại ngoại, áp dụng theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số: 43/2023/HSST-QĐ ngày 03/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H. Có mặt.

2. Bị cáo Nguyễn Văn T, sinh ngày 29 tháng 11 năm 1974, tại huyện Ngọc L, tỉnh T; Nơi cư trú: Khu phố Nguyễn Du, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc L, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1934; Con bà: Bùi Thị Nh, sinh năm: 1939 (đã chết); Vợ, con: Không; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 15/9/2022 bị Tòa án huyện Lạc S, tỉnh H xử 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Vi phạm quy định

về tham gia giao thông đường bộ” theo bản án số 42/HSST (Đang trong thời gian chấp hành án).

Bị cáo T bị bắt tạm giữ từ ngày 06/04/2023 đến ngày 11/04/2023 đang tại ngoại theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số: 45/2023/HSST-QĐ ngày 03/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H. Có mặt.

3. Bị cáo Đỗ Văn Ch, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1988, tại huyện V, tỉnh H; Nơi cư trú: thôn Nam Ô Trình, xã Thụy Trình, huyện Thái T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Đình Nh, sinh năm: 1932 (đã chết); Con bà: Lâm Thị Kh, sinh năm: 1953 (đã chết); Vợ: Tạ Thùy D, sinh năm: 1989; Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo Ch bị bắt tạm giữ trong thời hạn kể từ ngày 06/04/2023 đến ngày 11/04/2023 theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số: 44/2023/HSST-QĐ ngày 03/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Thôn Thượng Thanh, xã Vĩ Thượng, huyện Quang B, tỉnh H. Tạm trú tại: Thôn Giang Nam, xã Thanh Thủy, huyện V, tỉnh H. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 06/4/2023, Đỗ Văn Th, sinh năm 1986, HKTT: Thôn Cách, xã Tuy Lộc, huyện Hậu L, tỉnh T, Nguyễn Văn T, sinh năm 1974; HKTT: Khu phố Nguyễn Du, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc L, tỉnh T và Đỗ Văn Ch, sinh năm 1988; HKTT: Thôn Nam Ô Trình, huyện Thái T, tỉnh T đều là lái xe ô tô chở hàng đến cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy (thuộc huyện V, tỉnh H) vào ăn cơm trưa tại quán cơm của Hoàng Văn D, sinh năm 1971; HKTT: thôn Giang Nam, xã Thanh Thủy, huyện V, tỉnh H. Sau khi ăn cơm xong, Ch đi vào phòng dành cho các lái xe nằm nghỉ để ngủ trước, còn Đỗ Văn Th và Nguyễn Văn T ngồi ở bàn uống nước nói chuyện. Lúc này, Th nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa đặt cược thắng thua bằng tiền nên nói với Tiến: “Mấy anh em có tổ chức tí không”. T nghe vậy thì hiểu Th rủ mình đánh bạc được thua bằng tiền nên đồng ý. Th đi xuống bếp của quán ăn lấy 01 chiếc bát, 01 chiếc đĩa và 01 chiếc kéo để cắt từ lá bài tứ lơ khơ Th nhặt trong thùng rác của quán ăn thành 04 quân vị hình tròn có một mặt hoa văn màu xanh, một mặt hoa văn màu trắng - đỏ. Sau đó, Th mang bát, đĩa, quân vị vào phòng mà Ch đang nằm ngủ, gọi Ch dậy để cùng tham gia chơi bạc, Ch đồng ý. Cả 03 người Ch, T, Th cùng ngồi tại giường trong phòng ngủ để chơi bạc. T là người cầm cái, quy định bên tay phải T là cửa chắn, bên tay trái T là cửa lẻ, người chơi cược tự do với nhau bằng tiền Việt Nam, mức cược từ 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) trở lên, không giới hạn tối đa, tỷ lệ thắng thua là 1-1, tức là đặt cược bao nhiêu tiền thì sẽ thắng hoặc thua

bằng với số tiền đã đặt cược. Người xóc cái khi mở bát ra trên đĩa có 04 quân vị cùng một màu (màu trắng - đỏ hoặc màu xanh) hoặc 02 quân màu xanh, 02 quân màu trắng-đỏ thì là chẵn, người đặt cửa chẵn thắng, người đặt cửa lẻ thua. Còn nếu mở bát ra trên đĩa có 03 quân vị màu xanh, 01 quân vị màu trắng-đỏ hoặc 03 quân vị màu trắng-đỏ, 01 quân vị xanh thì là lẻ, người đặt cửa lẻ thắng, người đặt cửa chẵn thua. Đến 14 giờ 00 cùng ngày, khi Đỗ Văn Th, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Ch đang đánh bạc được thua bằng tiền thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 14 giờ 00 phút, ngày 06/4/2023: tạm giữ 01 (một) bát sùr màu trắng, 04 (bốn) quân vị hình tròn làm từ tú lơ khơ một mặt màu xanh, một mặt màu đỏ-trắng, 01 (một) đĩa sùr màu trắng, và số tiền đánh bạc là 5.650.000 (năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại kết luận giám định số: 124/KL-KTHS ngày 11/04/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H (BL 25) kết luận: 24 (Hai mươi tư) tờ tiền Việt Nam gửi giám định, trị giá 5.650.000 (năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) đều là tiền thật.

Trước cơ quan điều tra các bị cáo Đỗ Văn Th, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình được thể hiện từ bút lục số 106 đến bút lục số 158. Các bị cáo đã khai nhận khi tham gia đánh bạc mang theo số tiền cụ thể là: Th có số tiền 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng); T có số tiền 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng); Ch có số tiền 1.250.000 (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL số 01), kết quả xác định hiện trường (Từ bút lục số 14 đến bút lục số 20), và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H. Quyết định truy tố đối với các bị cáo Đỗ Văn Th, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Ch về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đỗ Văn Th, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Ch đều khai nhận vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 06/4/2023 tại quán ăn của Hoàng Văn D thuộc thôn Giang Nam, xã Thanh Thủy, huyện V, tỉnh H, Đỗ Văn Th, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Ch cùng nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền Việt Nam. Đỗ Văn Th là người khởi xướng rủ bị cáo T và bị cáo Ch đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, khi tất cả đang đánh bạc thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Tổng số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc là 5.650.000 (năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của các bị cáo; người chứng kiến. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị với HĐXX:

Về tội danh: Tuyên các bị cáo Đỗ Văn Th, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Ch phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Văn Th từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về UBND xã nơi cư trú theo dõi, giáo dục theo quy định.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 tháng đến 08 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số 42/HSST ngày 15/9/2022 của TAND huyện Lạc S, tỉnh H với mức hình phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, buộc bị cáo T phải chấp hành chung cho cả hai bản án là từ 30 tháng đến 32 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ 06 ngày từ 06/4/2023 đến 11/4/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 58; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Văn Ch từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Thịnh, Chung, Tiến vì các bị cáo không có thu nhập ổn định.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền dùng vào việc phạm tội: 5.650.000 (năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) hiện đang được bảo quản tại Kho bạc nhà nước huyện V, tỉnh H.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại gồm: 01 (một) Bát sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) Đĩa sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 04 (bốn) Quân vị hình tròn làm từ tú lơ khơ một mặt xanh, một mặt đỏ - trắng, đã qua sử dụng. Những vật chứng trên được chuyển đến chi cục thi hành án dân sự huyện V quản lý theo quy định.

Về án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phần tranh luận:

Các bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa.

Quyền của các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo Đỗ Văn Th, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Ch đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị với HĐXX cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để các bị cáo sớm về hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra biện pháp tạm giữ hình sự, thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. HĐXX thấy rằng: Họ đã có đầy đủ lời khai tại giai đoạn điều tra và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, do vậy căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử.

[3] Căn cứ định tội định khung hình phạt: Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Văn Th, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Ch đều khai nhận vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 06/4/2023 tại quán ăn của Hoàng Văn D thuộc thôn Giang Nam, xã Thanh Thủy, huyện V, tỉnh H, Đỗ Văn Th, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Ch cùng nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền Việt Nam. Đỗ Văn Th là người khởi xướng rủ các bị cáo khác đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, khi tất cả đang đánh bạc thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Tổng số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc là 5.650.000đ (năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) cùng một số tang vật khác. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp bản cáo trạng đã truy tố. Xét thấy các bị cáo Th, T, Ch là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo Th, T, Ch đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “xóc đĩa” được thua bằng tiền với tổng số tiền thu tại chiếu bạc là 5.650.000đ với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, HĐXX đã có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Đỗ Văn Th, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Ch phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Văn Ch, và bị cáo Đỗ Văn Th không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện hành vi phạm tội khi đang chấp hành hình phạt của bản án số 42/HSST ngày 15/9/2022 của Tòa án huyện Lạc S, tỉnh H xử phạt bị cáo 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Văn T bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm”, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[5.1] Bị cáo Đỗ Văn Th: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là lần đầu bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, bị cáo Th được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5.2] Bị cáo Nguyễn Văn T: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5.3] Bị cáo Đỗ Văn Ch: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là lần đầu bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, bố đẻ của bị cáo là ông Đỗ Đình Nh được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do vậy, bị cáo Ch được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo Th, T, Ch đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh “Xóc đĩa” được thua bằng tiền đã xâm phạm đến trật tự công cộng cộng là khách thể được pháp luật Hình sự Việt Nam bảo vệ, gây ảnh hưởng tới an ninh trật tự trên địa bàn. Tuy nhiên, quá trình thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không có sự câu kết với nhau nên chỉ là đồng phạm giản đơn, mang tính bột phát. Bị cáo Đỗ Văn Th là người khởi xướng việc đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền và rủ các bị cáo T, Ch cùng tham gia, bị cáo là người có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, do vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội vẫn có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt; Đối với bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc khi đang chấp hành Bản án số 42/HSST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lạc S, tỉnh H, xử phạt bị cáo Tiến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng. Do vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án lần này theo quy định tại Điều 56 BLHS 2015; Đối với bị cáo Đỗ Văn Ch, là người có vai trò không đáng kể trong vụ án, bị cáo là người có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, việc áp dụng biện pháp trừng phạt có tính chất kinh tế đối với hành vi phạm tội của bị cáo sẽ tạo điều kiện để bản thân bị cáo có khả năng tiếp tục lao động khắc phục hậu quả của tội phạm, đồng thời giúp Nhà nước giảm chi phí trong công tác thi hành án. Thực tế trong vụ án cho thấy hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo không phải là bản chất, là mục đích mong muốn đạt đến của bị cáo, mà chỉ là bột phát nhất thời. Sau đó bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu ý thức và hành vi của bị cáo như trên nên phạt tiền với mức tương xứng cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung loại tội phạm này theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 321; Điều 58, Bộ luật hình sự là phù hợp với quan điểm của Kiểm sát viên đưa ra tại phiên tòa.

[7] Các bị cáo Đỗ Văn Th, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Ch không có thu nhập ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

[8.1] Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 5.650.000đ (Năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn), (được đựng trong: 01 (một) phong bì có kích thước 17,7cm x 10,8cm, dán kín niêm phong, đã niêm phong theo quy định, bên ngoài ghi “ *tiền vật chứng vụ đánh bạc xảy ra ngày 06/4/2023 tại Thôn Giang Nam, xã Thanh Thủy, huyện V, tỉnh H*”). Tổng số tiền 5.650.000đ (Năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn). Theo kết luận giám định số 121/KL-KTHS ngày 09/4/2023 và số 124//KL-KTHS ngày 11/4/2023.

[8.2] Tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại gồm: 01 (một) Bát sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) Đĩa sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 04 (bốn) Quân vị hình tròn làm từ tú lơ khơ một mặt xanh, một mặt đỏ - trắng, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V ngày 29/6/2023)

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH “Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”. Buộc các bị cáo Đỗ Văn Th, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[11] Về phần dân sự: Đối với 01 bát, 01 đĩa, và 01 kéo là tài sản của Hoàng Văn D mà Th đã tự ý lấy sử dụng vào việc đánh bạc, do các tài sản này có giá trị nhỏ nên D không đề nghị trả lại tài sản hay yêu cầu các bị cáo bồi thường số tài sản trên. Vì vậy không xem xét giải quyết.

[12] Đối với Hoàng Văn D, quá trình điều tra xác định D không được nhận lợi ích gì khi để cho các bị cáo đánh bạc tại nhà của mình, không tham gia giúp sức để các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, do khách đến ăn tại quán đông nên D không biết việc các đối tượng tham gia đánh bạc tại gian phòng ngủ từ khi nào. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với Hoàng Văn D là có căn cứ

[13] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, áp dụng điều luật, hình phạt, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đối với từng bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn Th, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Ch phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt của bản án số 42/HSST ngày 15/9/2022

của Tòa án huyện Lạc S, tỉnh H xử phạt bị cáo 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 30 tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ 06/4/2023 đến 11/4/2023 là 06 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 29 tháng 24 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 58; điểm i, điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Th 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 12 (mười hai) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/8/2023). Hủy bỏ Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Đỗ Văn Th.

Giao bị cáo Đỗ Văn Th về Ủy ban nhân dân xã Tuy Lộc, huyện Hậu L, tỉnh T nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Ch 25.000.000đ (*hai mươi lăm triệu đồng*).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Đỗ Văn Th, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Ch

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền dùng vào việc phạm tội: Số tiền là 5.650.000đ (*năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*). Được đựng trong: 01 (một) phong bì có kích thước 17,7cm x 10,8cm, dán kín niêm phong, đã niêm phong theo quy định, bên ngoài ghi: “Tiền vật chứng vụ đánh bạc xảy ra ngày 06/4/2023 tại thôn Giang Nam, xã Thanh Thủy, huyện V, tỉnh H).

(Vật chứng trên đã được niêm phong và chuyển sang Kho bạc Nhà nước huyện V để quản lý ngày 16/4/2023).

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) Bát sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) Đĩa sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 04 (bốn) Quân vị hình tròn làm từ tú lơ khơ một mặt xanh, một mặt đỏ trắng, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V ngày 29/6/2023)

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH “Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”:

Bị cáo Đỗ Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo Đỗ Văn Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Các bị cáo Đỗ Văn Th, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Ch có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/8/2023). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện V;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở tư pháp HG;
- Thi hành án huyện V;
- Lưu hs, hstha, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân